

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày 25 – 4 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thanh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Trung và ông Nguyễn Văn Cường.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2023/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Nguyên B, sinh năm 1970; HKTT: Khu Y na, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Kim L (đã chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1949; Vợ: Dương Ngọc M, sinh năm 1975; con: 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Bản án số 09 ngày 26/11/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt B 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân

- Bản án số 59/2013/HSST ngày 26/6/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt B 09 tháng tù cải tạo không giam giữ.

- Quyết định xử phạt hành chính số 229/QĐ-XPHC ngày 04/10/2017 của Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt ngày 13/10/2017

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến ngày 21/01/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1973; HKTT: đường Thành Bắc, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 16 giờ 30 phút ngày 18/01/2023, Trần Nguyên B, sinh năm 1970; HKTT: Khu Y na, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đi xe đạp một mình đến khu vực phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để mua đồ trang trí tết. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày B đi đến ki ốt tại số 106 đường Nguyễn Cao, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh của ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1973; HKTT: đường Thành Bắc, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua đồ trang trí tết. Khi vào cửa hàng B thấy con gái anh Tường là Nguyễn Đào Hà T, sinh năm 2001 đang bán hàng và có một số khách đang xem hàng. Sau đó, B thấy khi khách trả tiền thì chị Tr để tiền vào một túi xách B da màu đen treo ở phía sau bức vách gần cầu thang cuối ki ốt. B nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong chiếc túi xách nên đi đến gần chỗ bức vách treo túi xách giả vờ xem hàng. B quan sát thấy miệng túi xách mở, bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 200.000đ và 500.000đ. Ông T và chị Tr lúc này đang bán hàng nên không để ý nên B dùng tay trái lấy hết toàn bộ số tiền bên trong túi xách rồi cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Khi B vừa cho tiền vào túi quần thì chị Tr phát hiện và hỏi B “bác làm gì đấy”. Ông T ở bên ngoài nghe thấy đi vào hỏi “có việc gì đấy” thì chị Tr trả lời “bác này lấy tiền trong túi xách”. Thấy bị phát hiện B đi nhanh ra phía ngoài đường Nguyễn Cao hướng về phía đường Huyền Quang. Ông T, chị Tr liền hô “cướp, cướp” rồi đuổi theo B. Thấy vậy, B bỏ chạy vào đường Nguyễn Nhân Thiếp, khu Độ Xá, phường N, thành phố B. Ông T và một số người dân gần đó đuổi theo B. B chạy được khoảng 15-20 m thì B dùng tay trái lấy toàn bộ số tiền vừa trộm cắp được ném xuống đất. Khi vừa ném tiền xuống thì B bị người dân và tổ tuần tra Công an phường N bắt giữ. Quá trình kiểm đếm số tiền B trộm cắp vớt xuống đường xác định có 9.600.000đ gồm 12 tờ tiền mệnh giá 500.000đ; 12 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 12 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 19/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho Ông T số tiền 9.600.000 đồng. Ông T đã nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 62/CT-VKSTPBN ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Trần Nguyên B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Trần Nguyên B đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị hại ông Nguyễn Đình T vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn xin xét xử vắng mặt Ông T xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố Trần Nguyên B về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyên B từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo nhất trí với phần luận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 18/01/2023 tại ki-ốt ở số 106 đường Nguyễn Cao, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Trần Nguyên B có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 9.600.000 đồng của anh Nguyễn Đình T để trong túi xách treo ở phía sau bức vách, gần cầu thang cuối ki-ốt mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Vậy, Cáo trạng truy tố số 62/CT-VKSNDTPBN ngày 07/4/2023 đã truy tố bị cáo Trần Nguyên B về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, trừng trị đối với các bị cáo qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm góp phần tạo môi trường an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư của địa phương.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:
Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích. Mặc dù có nhân thân xấu nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã 06 đến 10 năm. Đến thời điểm phạm tội và bị xét xử ngày hôm nay bị cáo đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, không có vi phạm pháp luật nào khác mà mức độ phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng. Tài sản đã thu được toàn bộ trả cho người bị hại. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đình T đã nhận lại được tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 19/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho Ông T số tiền 9.600.000 đồng. Đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại là phù hợp.

Đối với chiếc xe đạp B sử dụng làm phương tiện đi đến ki ốt của anh Tường. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của vợ B là chị Dương Ngọc Minh, sinh năm 1975; HKTT: Khu Yna, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không thu giữ là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyên B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyên B 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng là kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo B cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo

- Về án phí: Bị cáo Trần Nguyên B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an Tp. Bắc Ninh;
- THA dân sự Tp. Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thanh Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thảo Yến

Nguyễn Thị Liên

Đỗ Thanh Ngọc

